

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KI 1 LỚP 10 - NĂM HỌC 2023 – 2024

(100 câu trắc nghiệm)

Câu 1. Phát biểu nào sau đây là **đúng**?

- A. Dữ liệu chỉ có ở trong máy tính.
- B. Dữ liệu là những giá trị số do con người nghĩ ra.
- C. Dữ liệu được thể hiện dưới dạng con số, văn bản, hình ảnh, âm thanh.
- D. Dữ liệu chỉ có thể được hiểu bởi những người có trình độ cao.

Đáp án đúng: C

Câu 2. Thông tin khi đưa vào máy tính, chúng đều được biến đổi thành dạng chung đó là:

- A. Hình ảnh
- B. Văn bản
- C. Dãy bit
- D. Âm thanh

Đáp án đúng: C

Câu 3. Giả sử em là lớp trưởng của lớp. Theo em, thông tin nào không phải là thông tin cần xử lí (thông tin vào) để xếp loại các tổ cuối tuần?

- A. Số lượng bạn ăn bán trú.
- B. Số các bạn bị ghi tên vì đi muộn.
- C. Số bạn không mặc áo đồng phục.
- D. Số bạn bị cô giáo nhắc nhở.

Đáp án đúng: A

Câu 4. Hãy chọn phương án ghép đúng : mã hóa thông tin thành dữ liệu là quá trình

- A. Chuyển thông tin bên ngoài thành thông tin bên trong máy tính
- B. Chuyển thông tin về dạng mà máy tính có thể xử lí được
- C. Chuyển thông tin về dạng mã ASCII
- D. Thay đổi hình thức biểu diễn để người khác không hiểu được

Đáp án đúng: B

Câu 5. Mã hoá thông tin là quá trình:

- A. Đưa thông tin vào máy tính
- B. Chuyển thông tin về bit nhị phân
- C. Nhận dạng thông tin
- D. Chuyển dãy hệ nhị phân về hệ đếm khác

Đáp án đúng: A

Câu 6. Mắt thường không thể tiếp nhận những thông tin nào dưới đây?

- A. Rác bẩn vút ngoài hành lang lớp học.
- B. Những con vi trùng gây bệnh lị lẫn trong thức ăn bị ôi thiu.
- C. Đàn kiến đang “tấn công” lộ đường quên đây nắp.
- D. Bạn Phương quên không đeo khăn quàng đỏ.

Đáp án đúng: B

Câu 7. Cho tình huống: Em đang ngồi trong lớp chờ giờ học bắt đầu, em thấy thầy giáo (cô giáo) bước vào lớp. Hãy cho biết thông tin em vừa nhận được là gì?

- A. Thầy giáo (cô giáo) bước vào lớp.
- B. Đứng dậy chào thầy giáo (cô giáo).
- C. Em đang ngồi trong lớp.
- D. Giờ học bắt đầu.

Đáp án đúng: A

Câu 8. Một quyển sách A gồm 200 trang nếu lưu trữ trên đĩa chiếm khoảng 5MB. Hỏi 1 đĩa cứng 40GB thì có thể chứa khoảng bao nhiêu cuốn sách có dung lượng thông tin xấp xỉ cuốn sách A?

- A. 8000
- B. 8129
- C. 8291
- D. 8192

Đáp án đúng: D

Câu 9. Phát biểu nào sau đây **đúng** về lợi ích của thông tin?

- A. Có độ tin cậy cao, không phụ thuộc vào dữ liệu.

- B. Đem lại hiểu biết và giúp con người có những lựa chọn tốt.
- C. Có độ tin cậy cao, đem lại hiểu biết cho con người.
- D. Đem lại hiểu biết cho con người, không phụ thuộc vào dữ liệu.

Đáp án đúng: B

Câu 10. Khẳng định nào sau đây **là sai** khi nói về máy tính ?

- A. Máy tính có tốc độ xử lý nhanh.
- B. Máy tính có khả năng lưu trữ lượng thông tin lớn.
- C. Máy tính ngày càng nhỏ gọn.
- D. Máy tính không thể kết nối được với nhau.

Đáp án đúng: D

Câu 11. Những ưu việt của máy tính điện tử là gì?

- A. Máy tính có thể làm việc đến 24 giờ trong một ngày và nhiều ngày liên tiếp.
- B. Máy tính có thể lưu trữ một lượng lớn thông tin.
- C. Các máy tính có thể liên kết với nhau thành một mạng và các mạng máy tính tạo ra khả năng thu thập và xử lý thông tin rất tốt.
- D. Cả A, B và C đều đúng.

Đáp án đúng: D

Câu 12. Phát biểu nào dưới đây về khả năng của máy tính là phù hợp nhất?

- A. Giải trí.
- B. Công cụ xử lý thông tin.
- C. Lập trình và soạn thảo văn bản.
- D. A, B, C đều đúng.

Đáp án đúng: D

Câu 13. Phát biểu nào dưới đây **là sai**? Vì sao?

- A. Giá thành máy tính ngày càng hạ nhưng tốc độ, độ chính xác của máy tính ngày càng cao.
- B. Các chương trình trên máy tính ngày càng đáp ứng được nhiều ứng dụng thực tế và dễ sử dụng hơn.
- C. Máy tính ra đời làm thay đổi phương thức quản lý và giao tiếp trong xã hội.
- D. Máy tính tốt là máy tính nhỏ, gọn và đẹp.

Đáp án đúng: D

Câu 14. Hãy chọn phương án ghép đúng nhất: Máy tính trở thành công cụ lao động không thể thiếu được trong xã hội hiện đại vì:

- A. Máy tính cho ta khả năng lưu trữ và xử lý thông tin
- B. Máy tính giúp cho con người giải tất cả các bài toán khó
- C. Máy tính là công cụ soạn thảo văn bản và cho ta truy cập vào Internet để tìm kiếm thông tin
- D. Máy tính tính toán cực kì nhanh và chính xác

Đáp án đúng: A

Câu 15. Nền văn minh thông tin gắn liền với loại công cụ nào?

- A. Động cơ hơi nước
- B. Máy điện thoại
- C. Máy tính điện tử
- D. Máy phát điện

Đáp án đúng: C

Câu 16. Chọn nhóm từ thích hợp điền vào đoạn sau: Ngành tin học gắn liền với..... vàmáy tính điện tử

- A. Sự phát triển, sử dụng
- B. Sử dụng, tiêu thụ
- C. Sự phát triển, tiêu thụ
- D. Tiêu thụ, sự phát triển

Đáp án đúng: A

Câu 17. Đặc điểm nổi bật của xã hội hiện nay là gì?

- A. Sự ra đời của các phương tiện giao thông
- B. Sự ra đời của máy bay
- C. Sự ra đời của máy tính điện tử
- D. Sự ra đời của máy cơ khí

Đáp án đúng: C

Câu 18. Phạm vi sử dụng của internet là?

- A. Chỉ trong gia đình.
- B. Chỉ trong cơ quan.
- C. Chỉ ở trên máy tính và điện thoại.
- D. Toàn cầu.

Đáp án đúng: D

Câu 19. Điện thoại thông minh được kết nối internet bằng cách nào?

- A. Qua dịch vụ 3G, 4G, 5G.
- B. Kết nối gián tiếp qua wifi.
- C. Qua dịch vụ 3G, 4G, 5G; Kết nối gián tiếp qua wifi.
- D. Không thể kết nối.

Đáp án đúng: C

Câu 20. Theo phạm vi địa lí, mạng máy tính chia thành mấy loại?

- A. 3.
- B. 4.
- C. 2.
- D. 5.

Đáp án đúng: C

Câu 21. Mạng cục bộ viết tắt là gì?

- A. LAN.
- B. WAN.
- C. MCB.
- D. Không có kí tự viết tắt.

Đáp án đúng: A

Câu 22. Mạng LAN có phạm vi địa lí.... mạng WAN.

- A. Lớn hơn.
- B. Bé hơn.
- C. Bằng.
- D. Bằng hoặc lớn hơn.

Đáp án đúng: B

Câu 23. Chọn phát biểu **đúng**?

- A. Mạng cục bộ không có chủ sở hữu.
- B. Mạng internet có chủ sở hữu.
- C. Phạm vi của mạng internet là toàn cầu.
- D. Mạng cục bộ không thể lắp đặt trong gia đình.

Đáp án đúng: C

Câu 24. Trong thực tế, IoT có thể ứng dụng trong lĩnh vực nào?

- A. Smart home.
- B. Smart car.
- C. Smart watch
- D. Tất cả các đáp án trên.

Đáp án đúng: D

Câu 25. Việc chia sẻ tài nguyên mạng theo nhu cầu qua internet miễn phí hoặc trả phí theo hạn mức sử dụng được gọi là

- A. Thuê phần cứng.
- B. Thuê ứng dụng.
- C. Thuê phần mềm.
- D. Dịch vụ điện toán đám mây.

Đáp án đúng: D

Câu 26. Dịch vụ lưu trữ đám mây của Microsoft là gì?

- A. Mediafire.
- B. Google Driver.
- C. OneDriver.
- D. Cả 3 đáp án đều đúng.

Đáp án đúng: C

Câu 27. Chọn phát biểu **sai**:

- A. Iot là hệ thống liên mạng bao gồm các phương tiện và vật dụng, các thiết bị thông minh.
- B. Cảm biến là thiết bị điện tử có khả năng tự động cảm nhận và giám sát những trạng thái của môi trường như ánh sáng, nhiệt độ, độ ẩm.

C. Mạng LAN kết nối với các máy tính ở phạm vi toàn thế giới.

D. Máy chủ là loại máy tính đặc biệt có khả năng lưu trữ và tính toán rất mạnh, cung cấp dịch vụ lưu trữ và xử lý cho nhiều máy tính khác.

Đáp án đúng: C

Câu 28. Trường hợp nào không thích hợp để sử dụng mạng LAN?

A. Tòa nhà

B. Cơ quan

C. Nhà riêng

D. Quận/huyện

Đáp án đúng: D

Câu 29. Phát biểu nào sau đây không chính xác?

A. Mạng không dây thuận tiện cho những người di chuyển nhiều.

B. Mạng không dây dễ dàng lắp đặt hơn vì không cần khoan đục và lắp đặt đường dây.

C. Mạng không dây thường được sử dụng cho các thiết bị di động như máy tính bảng, điện thoại,...

D. Mạng không dây nhanh và ổn định hơn mạng có dây.

Đáp án đúng: D

Câu 30. Điều không phải là ưu điểm của mạng không dây?

A. Kết nối nhanh chóng, tiện lợi, dễ dàng thêm thiết bị mới.

B. Tín hiệu mạng ổn định, không bị ảnh hưởng bởi yếu tố thời tiết.

C. Không cần dây cáp

D. Không hạn chế số lượng thiết bị kết nối.

Đáp án đúng: B

Câu 31. Phát biểu đúng về điện toán đám mây?

A. Nó sẽ luôn rẻ hơn và an toàn hơn so với máy tính cục bộ.

B. Bạn có thể truy cập dữ liệu của mình từ bất kỳ máy tính nào trên thế giới, miễn là bạn có kết nối Internet.

C. Chỉ có một vài công ty nhỏ đang đầu tư vào công nghệ, làm cho nó trở thành một công việc mạo hiểm.

D. Bạn có thể truy cập dữ liệu của mình từ bất kỳ máy tính nào trên thế giới.

Đáp án đúng: D

Câu 32. Điều không phải là đặc điểm của Internet?

A. Phủ khắp thế giới.

B. Tạo nhánh từ các mạng nhỏ.

C. Chỉ mang lại lợi ích cho con người trong lĩnh vực văn hóa, kinh tế, xã hội.

D. Không thuộc quyền sở hữu của cá nhân hay tổ chức nào.

Đáp án đúng: C

Câu 33. Tên tiếng anh của điện toán đám mây là gì?

A. Gmail.

B. Zoom Cloud Meeting.

C. Cloud Computing.

D. Google Meet.

Đáp án đúng: C

Câu 34. Điều không phải là dịch vụ lưu trữ qua điện toán đám mây?

A. Dropbox.

B. Google Drive.

C. iCloud.

D. Paint.

Đáp án đúng: D

Câu 35. Biện pháp nào bảo vệ thông tin cá nhân **không đúng** khi truy cập mạng?

A. Không ghi chép thông tin cá nhân ở nơi người khác có thể đọc.

B. Giữ máy tính không nhiễm phần mềm gián điệp.

C. Cẩn trọng khi truy cập mạng qua wifi công cộng.

D. Đăng tải tất cả thông tin cá nhân lên mạng cho mọi người cùng biết.

Đáp án đúng: D

Câu 36. Đưa thông tin không phù hợp lên mạng có thể bị coi là vi phạm gì?

- A. Vi phạm pháp luật.
- B. Vi phạm đạo đức.
- C. Tùy theo nội dung và hậu quả.
- D. Không vi phạm.

Đáp án đúng: C

Câu 37. Luật An ninh mạng được Quốc hội Việt Nam ban hành vào năm nào?

- A. 1998.
- B. 2008.
- C. 2018.
- D. 2017.

Đáp án đúng: C

Câu 38. Quyền tác giả là gì?

- A. Quyền của tổ chức, cá nhân đối với tác phẩm mình sáng tạo ra hoặc sở hữu.
- B. Quyền của tổ chức, cá nhân đối với tác phẩm mình không sáng tạo ra hoặc không sở hữu.
- C. Quyền của tất cả mọi người đối với tác phẩm mình sáng tạo ra hoặc sở hữu.
- D. Không có quyền tác giả.

Đáp án đúng: A

Câu 39. Ngày 25 tháng 6 năm 2019, Quốc hội Việt Nam ban hành Luật gì quy định quyền tác giả đối với tác phẩm?

- A. Luật tác giả.
- B. Luật sở hữu.
- C. Luật sở hữu trí tuệ.
- D. Luật trí tuệ.

Đáp án đúng: C

Câu 40. Hành vi nào sau đây không là hành vi vi phạm pháp luật về chia sẻ thông tin?

- A. Chia sẻ tin tức của trang báo Lao Động lên trang cá nhân Facebook.
- B. Chia sẻ văn hoá phẩm đồi trụy trên mạng.
- C. Đăng tin sai sự thật về người khác lên Zalo.
- D. Phát tán video độc hại lên mạng.

Đáp án đúng: A

Câu 41. Để điều khiển được máy tính, con người phải

- A. Học ngôn ngữ của máy tính.
- B. Dạy máy tính ngôn ngữ của con người.
- C. Viết các chỉ dẫn để máy hiểu và thực hiện được.
- D. Tiếp tục nâng cấp để máy tính có thể hiểu được ngôn ngữ của con người.

Đáp án đúng: C

Câu 42. Ngôn ngữ chung giữa con người và máy tính để ta viết các chỉ dẫn cho máy tính thực hiện được nhiệm vụ mà con người giao cho nó được gọi là

- A. Ngôn ngữ bậc cao.
- B. Ngôn ngữ thứ cấp.
- C. Ngôn ngữ lập trình.
- D. Ngôn ngữ máy.

Đáp án đúng: C

Câu 43. Việc soạn thảo các hướng dẫn để máy tính hiểu và có thể thực hiện các yêu cầu của người viết được gọi là

- A. Hướng dẫn.
- B. Lập trình.
- C. Thiết lập.
- D. IT.

Đáp án đúng: B

Câu 44. Sản phẩm soạn thảo để máy tính hiểu và có thể thực hiện các yêu cầu của người viết được gọi là

- A. Chương trình.
- B. Dự án.
- C. Nhóm.
- D. Câu lệnh.

Đáp án đúng: A

Câu 45. Câu lệnh là

- A. Mỗi dòng code trong một chương trình.
- B. Mỗi hướng dẫn để máy tính có thể thực hiện một công việc nào đó.
- C. Mỗi hướng dẫn để máy tính có thể thực hiện một công việc phức tạp nào đó.
- D. Mỗi hướng dẫn để máy tính có thể thực hiện một yêu cầu hoàn chỉnh nào đó.

Đáp án đúng: B

Câu 46. Để sử dụng ngôn ngữ lập trình bậc cao, máy tính của em cần được trang bị

- A. Từ điển ngôn ngữ máy.
- B. Từ điển ngôn ngữ lập trình.
- C. Môi trường lập trình.
- D. Công cụ hỗ trợ lập trình.

Đáp án đúng: C

Câu 47. Ngôn ngữ máy là

- A. Ngôn ngữ để con người và máy giao tiếp với nhau.
- B. Ngôn ngữ để các máy tính giao tiếp với nhau.
- C. Ngôn ngữ mà cả con người lẫn máy hiểu được.
- D. Ngôn ngữ mà máy hiểu được.

Đáp án đúng: D

Câu 48. Điền từ còn thiếu vào chỗ trống

“Hiện nay, Python là một trong số các ngôn ngữ lập trình (1)..... phổ biến rộng rãi (2).....”

- A. (1) thứ cấp; (2) để giải quyết các bài toán đơn giản.
- B. (1) bậc cao; (2) trên thế giới.
- C. (1) bậc cao; (2) để giải quyết các bài toán phức tạp.
- D. (1) thứ cấp; (2) để lập trình web.

Đáp án đúng: B

Câu 49. Trong ngôn ngữ Python, để in ra màn hình ta sử dụng câu lệnh

- A. print().
- B. write().
- C. cout().
- D. read().

Đáp án đúng: A

Câu 50. Dãy kí tự muốn in ra màn hình bằng câu lệnh print() cần đặt trong cặp dấu

- A. Ngoặc kép.
- B. Nháy đơn.
- C. Nháy kép.
- D. Cả B và C đều đúng.

Đáp án đúng: D

Câu 51. Cửa sổ nào của Python có thể thực hiện ngay từng câu lệnh và thấy được kết quả

- A. Cửa sổ Shell.
- B. Cửa sổ Code.
- C. Cửa sổ Start.
- D. Cửa sổ IDLE.

Đáp án đúng: A

Câu 52. Theo em, viết chương trình bằng ngôn ngữ lập trình nào dễ nhất

- A. Hợp ngữ.
- B. Ngôn ngữ lập trình bậc cao.
- C. Ngôn ngữ lập trình thứ cấp.
- D. Ngôn ngữ máy.

Đáp án đúng: B

Câu 53. Phát biểu nào dưới đây không đúng

- A. Chương trình là một bản chỉ dẫn cho máy tính làm việc, được viết bằng một ngôn ngữ lập trình.
- B. Lập trình bằng Python có thể đưa ra các thông báo bằng Tiếng Việt.
- C. Môi trường lập trình hỗ trợ người lập trình phát hiện ra câu lệnh viết sai ngữ pháp.
- D. Python là ngôn ngữ lập trình bậc cao nhất.

Đáp án đúng: B

Câu 54. Phát biểu nào sau đây không đúng

- A. Môi trường lập trình trợ giúp em soạn thảo, kiểm tra từng câu lệnh đã viết đúng chưa.

B. Máy tính có thể trực tiếp hiểu và thực hiện được các chương trình do con người viết.

C. Python, C++, Java là những ngôn ngữ lập trình bậc cao.

D. Các ngôn ngữ lập trình bậc cao đều gần với ngôn ngữ tự nhiên.

Đáp án đúng: B

Câu 55. Để máy tính in ra màn hình dòng chữ ‘xin chào’. Sử dụng ngôn ngữ lập trình Python, ta viết câu lệnh

A. print (xin chào)

B. print (‘xin chào’)

C. print xin chào

D. print ([xin chào])

Đáp án đúng: B

Câu 56. Một ô tô đi từ A đến B với vận tốc v (km/h), để tính ‘Thời gian ô tô đi hết quãng đường k (km)’. Sử dụng ngôn ngữ lập trình Python, ta viết câu lệnh

A. print k/v

B. print (“k/v”)

C. print (‘k/v’)

D. print (k/v)

Đáp án đúng: D

Câu 57. Trong cửa sổ Shell của Python

A. Không thực hiện ngay từng câu lệnh và không thấy được kết quả.

B. Thực hiện toàn bộ chương trình và thấy kết quả cuối cùng.

C. Thực hiện ngay từng câu lệnh và thấy được kết quả.

D. Không thực hiện bất kì câu lệnh nào, chỉ sử dụng để viết.

Đáp án đúng: C

Câu 58. Tại sao ta nên dùng ngôn ngữ lập trình bậc cao khi viết chương trình

A. Gần với ngôn ngữ tự nhiên, cú pháp đơn giản, dễ hiểu, dễ học.

B. Ngôn ngữ lập trình bậc cao chỉ dùng phục vụ trong học tập, không có tính ứng dụng trong phát triển ứng dụng web, lập trình games...

C. Có thể viết thoải mái không cần theo quy tắc của ngôn ngữ lập trình.

D. Máy tính có thể trực tiếp hiểu và thực hiện.

Đáp án đúng: A

Câu 59. Cho đoạn chương trình sau

a=b=1

c=1

d=2

print(a+b+c+d)

Kết quả trên màn hình là

A. 5.

B. 3.

C. 6.

D. 4.

Đáp án đúng: A

Câu 60. Lệnh sau sẽ in ra kết quả gì?

print ("13+10*3/2-3*2=", 13+10*3/2-3*2)

A. 22=22.

B. 22.

C. 13+10*3/2-3*2=22.0

D. 13+10*3/2-3*2=13+10*3/2-3*2.

Đáp án đúng: C

Câu 61. Viết các lệnh in ra màn hình thông tin như sau $1 \times 3 \times 5 \times 7 = 105$

A. print (“1x3x5x7=1*3*5*7”)

B. print (“1x3x5x7", 1*3*5*7)

C. print (“1x3x5x7, 1*3*5*7”)

D. print (“1x3x5x7=", 1*3*5*7)

Đáp án đúng: D

Câu 62. Hình vuông có cạnh là 10 (cm). Ta có thể dùng Python để viết chương trình tính diện tích hình vuông là

A. print(“Diện tích hình vuông là: a*a”)

B. print(Diện tích hình vuông là: a*a)

C. `print('Dien tich hinh vuong la: a*a')`

D. `print('Dien tich hinh vuong la: ',a*a)`

Đáp án đúng: D

Câu 63. Lệnh sau sẽ in ra kết quả gì

`print(3.4 + 4, "3.4 + 4", 15, "Mùa Xuân")`

A. 16 3.4 + 4 15 Mùa Xuân

B. 7.4 3.4 + 4 15 Mùa Xuân

C. 3.4 3.4 + 4 15 Mùa Xuân

D. 16 16 15 Mùa Xuân

Đáp án đúng: B

Câu 64. Đường cao tốc Hà Nội – Lào Cai (kí hiệu CT.05) có chiều dài 264 km. Một ô tô chạy với tốc độ trung bình toàn tuyến là 70 km/h. Em hãy dùng ngôn ngữ lập trình Python ra lệnh cho máy tính để xác định thời gian ô tô đó đi từ Lào Cai về Hà Nội

A. `print('Thời gian từ Lào Cai về Hà Nội là: ', 264*70, 'giờ')`

B. `print("Thời gian từ Lào Cai về Hà Nội là:", 264/70, "giờ")`

C. `print('Thời gian từ Lào Cai về Hà Nội là: ', 264/70, 'giờ')`

D. `print('Thời gian từ Lào Cai về Hà Nội là:, 264*70, giờ')`

Đáp án đúng: B

Câu 65. Năm 2020 nước ta sản xuất được 247 tỉ kWh điện. Sản lượng điện của nước ta được dự báo sẽ tiếp tục tăng nhanh với tốc độ trung bình 8,6 %/ năm. Em hãy dùng ngôn ngữ lập trình Python ra lệnh cho máy tính để tính sản lượng điện của nước ta sản xuất được trong năm 2021 theo dự báo

A. `print("Sản lượng điện sản xuất năm 2021 là:, ((247 * 8.6)/100) + 247, tỉ kWh")`

B. `print("Sản lượng điện sản xuất năm 2021 là:", (247 * 8.6)/100 + 247, "tỉ kWh")`

C. `print("Sản lượng điện sản xuất năm 2021 là:", 247 * 8.6/100 + 247, tỉ kWh)`

D. `print('Sản lượng điện sản xuất năm 2021 là:', (247 * 8.6)/100 + 247, "tỉ kWh")`

Đáp án đúng: B

Câu 66. Phát biểu nào sau đây là đúng khi nói về biến?

A. Biến là đại lượng được đặt tên, dùng để lưu trữ giá trị và giá trị có thể được thay đổi trong quá trình thực hiện chương trình.

B. Biến là đại lượng bất kì.

C. Biến là đại lượng không thay đổi trong quá trình thực hiện chương trình.

D. Biến là đại lượng được đặt tên, dùng để lưu trữ giá trị và giá trị không thay đổi trong quá trình thực hiện chương trình.

Đáp án đúng: A

Câu 67. Trong bài toán giải phương trình $ax+b=0$ có các biến là?

A. a, b

B. a, b, x

C. x

D. Không có biến.

Đáp án đúng: B

Câu 68. Cho đoạn chương trình sau:

`x=1`

`print(x)`

Biến trong đoạn chương trình trên là:

A. 1

B. 1, x

C. x

D. Không có biến.

Đáp án đúng: C

Câu 69. Cho đoạn chương trình sau:

`y=10`

`print(y)`

Giá trị của biến y trên màn hình là:

A. y

B. 0

C. 1

D. 10

Đáp án đúng: D

Câu 70. Trong những biến sau, biến nào đặt sai quy tắc?

A. x y

C. xy

B. 12xy

D. Cả A và B

Đáp án đúng: D

Câu 71. Câu lệnh gán trong Python là:

A. Biến=<Biểu thức>

C. Biến==<Biểu thức>

B. Biến:=<Biểu thức>

D. <biểu thức>=Biến

Đáp án đúng: A

Câu 72. Phép gán nào sau đây là đúng ?

A. x==3

B. x:=3

C. x=3

D. x:3

Đáp án đúng: C

Câu 73. Phép chia lấy phần nguyên trong Python kí hiệu là:

A. %

B. //

C. /

D. div

Đáp án đúng: B

Câu 74. Phép chia lấy phần dư trong Python kí hiệu là:

A. %

B. //

C. /

D. mod

Đáp án đúng: A

Câu 75. Phép lũy thừa 2^4 trong Python viết là:

A. 2**4

B. 2****4

C. 2*4

D. 2***4

Đáp án đúng: A

Câu 76. Biểu thức $(x+y)^2$ chuyển sang Python là:

A. (x**2+y**2)

C. (x+y)**2

B. (x+y)***2

D. (x+y)*2

Đáp án đúng: C

Câu 77. Cho đoạn chương trình sau:

x=6

y=2

print(x//y)

Trên màn hình xuất hiện giá trị:

A. 0

B. 3

C. 2

D. 6

Đáp án đúng: B

Câu 78. Cho đoạn chương trình sau:

x=6

y=2

print(y%x)

Trên màn hình xuất hiện giá trị:

A. 0

B. 3

C. 2

D. 6

Đáp án đúng: C

Câu 79. Trong Python, các biến đều phải đặt tên theo quy tắc nào?

A. Không trùng từ khóa của Python.

C. Chỉ chứa chữ cái, chữ số và dấu “_”.

B. Bắt đầu bằng chữ cái hoặc dấu “_”.

D. Cả A, B và C.

Đáp án đúng: D

Câu 80. Biểu thức $(xy+x):(x-y)$ chuyển sang Python là:

A. $(xy+x)/(x-y)$

C. $(x*y+x)/(x-y)$

B. $(x*y+x)/(x-y)$

D. $(x*y+x)/x-y$

Đáp án đúng: C

Câu 81. Cho đoạn chương trình sau:

a=3.4

print(type(a))

Kết quả trên màn hình là kiểu dữ liệu:

A. int

B. float

C. str

D. bool

Đáp án đúng: B

Câu 82. Câu lệnh nhập với biến kiểu nguyên là:

A. Biến=(input(dòng thông báo))

C. Biến=input()

B. Biến=float(input(dòng thông báo))

D. Biến=int(input(dòng thông báo))

Đáp án đúng: D

Câu 83. Câu lệnh nhập với biến kiểu thực là:

A. Biến=(input(dòng thông báo))

C. Biến=input()

B. Biến=float(input(dòng thông báo))

D. Biến=int(input(dòng thông báo))

Đáp án đúng: B

Câu 84. Để nhập từ bàn phím số học sinh của lớp ta viết:

A. n=input('n=')

C. n=int(input('n='))

B. n=float(input('n='))

D. n=int()

Đáp án đúng: C

Câu 85. Để nhập từ bàn phím điểm môn tin của 1 học sinh ta viết:

A. dtin=input('Điểm môn tin: ')

C. dtin=int(input('Điểm môn tin: '))

B. dtin=float(input('Điểm môn tin: '))

D. dtin=int()

Đáp án đúng: B

Câu 86. Câu lệnh đưa giá trị các biểu thức ra màn hình là:

A. print()

C. print danh sách biểu thức

B. print('danh sách biểu thức')

D. print(danh sách biểu thức)

Đáp án đúng: D

Câu 87. Gọi s là diện tích tam giác ABC, để đưa giá trị của s ra màn hình ta viết:

A. print(s)

B. print s

C. print('s')

D. print:(s)

Đáp án đúng: A

Câu 88. Cho đoạn chương trình sau:

x=10

y=3

d=0

if x%y==0:

d=x/y

Sau khi thực hiện đoạn chương trình trên giá trị của d là:

A. 3

C. 0

B. 1

D. Không xác định

Đáp án đúng: C

Câu 89. Phát biểu nào sau đây là đúng khi nói về Hằng?

A. Hằng là đại lượng thay đổi trong quá trình thực hiện chương trình.

B. Hằng là các đại lượng có giá trị không thay đổi trong quá trình thực hiện chương trình.

- C. Hằng là đại lượng bất kì.
- D. Hằng không bao gồm: số học.

Đáp án đúng: B

Câu 90. Phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. Tất cả các biến dùng trong chương trình đều phải đặt tên cho chương trình dịch biết để lưu trữ và xử lí.
- B. Tất cả các biến dùng trong chương trình không cần phải đặt tên.
- C. Python có quy định chặt chẽ phải có phần khai báo và phần thân chương trình như Pascal.
- D. Python yêu cầu sử dụng dấu ; khi kết thúc câu lệnh.

Đáp án đúng: A

Câu 91. Để tính tổng s của hai số 5 và 6, s thuộc kiểu dữ liệu:

- A. int
- B. float
- C. bool
- D. str

Đáp án đúng: A

Câu 92. Chọn phát biểu sai?

- A. Trong các ngôn ngữ lập trình bậc cao có kiểu dữ liệu số nguyên và kiểu dữ liệu số thực.
- B. Câu lệnh đưa giá trị các biểu thức ra màn hình là: `print(danh sách biểu thức)`
- C. Ở cửa sổ Shell, nếu viết dòng lệnh chỉ chứa tên biến hoặc biểu thức số học thì kết quả tương ứng sẽ được đưa ra màn hình.
- D. Ở cửa sổ Code để viết đưa thông tin ra và lưu lại trên màn hình thì không cần lệnh `print ( )`

Đáp án đúng: D

Câu 93. Câu lệnh if trong chương trình Python có dạng:

- A. `if <điều kiện>`
`<câu lệnh hay nhóm câu lệnh>`
- B. `if <điều kiện>:`
`<câu lệnh hay nhóm câu lệnh>`
- C. `<điều kiện>:`
`<câu lệnh hay nhóm câu lệnh>`
- D. `if <điều kiện>:`

Đáp án đúng: B

Câu 94. Trong quá trình thực hiện thuật toán, khi nào cần dùng cấu trúc rẽ nhánh?

- A. Khi phải dựa trên một điều kiện cụ thể nào đó để xác định bước thực hiện tiếp theo.
- B. Khi có các phép tính toán.
- C. Khi lặp đi lặp lại một công việc nào đó.
- D. Khi sử dụng các hàm toán học.

Đáp án đúng: A

Câu 95. Câu lệnh rẽ nhánh if-else trong chương trình Python có dạng:

- A. `if <điều kiện>:`
`<câu lệnh hay nhóm câu lệnh>`
- B. `if <điều kiện>:`
`<câu lệnh hay nhóm câu lệnh 1>`
`else`
`<câu lệnh hay nhóm câu lệnh 2>`
- C. `if <điều kiện>:`
`<câu lệnh hay nhóm câu lệnh 1>`
`else:`
`<câu lệnh hay nhóm câu lệnh 2>`

D. if <điều kiện>
<câu lệnh hay nhóm câu lệnh 1>
else:
<câu lệnh hay nhóm câu lệnh 2>

Đáp án đúng: C

Câu 96. Trong Python, câu lệnh if <câu lệnh hay nhóm câu lệnh> sẽ thực hiện khi:

- | | |
|-------------------------------|-------------------------------|
| A. <Điều kiện> sai. | B. <Điều kiện> đúng. |
| C. <Điều kiện> bằng 0. | D. <Điều kiện> khác 0. |

Đáp án đúng: B

Câu 97. Trong Python, với cấu trúc if – else thì <câu lệnh hay nhóm câu lệnh 1> được thực hiện khi:

- | | |
|-----------------------------|-----------------------------|
| A. Điều kiện sai. | B. Điều kiện đúng. |
| C. Điều kiện bằng 0. | D. Điều kiện khác 0. |

Đáp án đúng: B

Câu 98. Trong Python, đối với cấu trúc if-else thì <câu lệnh hay nhóm câu lệnh 2> được thực hiện khi:

- | | |
|-----------------------------|-----------------------------|
| A. Điều kiện sai. | B. Điều kiện đúng. |
| C. Điều kiện bằng 0. | D. Điều kiện khác 0. |

Đáp án đúng: A

Câu 99. Trong Python, đối với cấu trúc if hoặc if-else thì câu lệnh hoặc nhóm câu lệnh phải được viết như thế nào?

- A.** Viết thẳng hàng so với điều kiện.
- B.** Lùi vào trong một số vị trí so với dòng chứa điều kiện và không cần viết thẳng hàng với nhau.
- C.** Chỉ lùi vào trong một số vị trí so với dòng chứa điều kiện khi có nhóm lệnh.
- D.** Lùi vào trong một số vị trí so với dòng chứa điều kiện và viết thẳng hàng với nhau.

Đáp án đúng: D

Câu 100. Cho đoạn chương trình sau:

```
a=2
b=3
if a>b:
a=a*2
else:
b=b*2
```

Sau khi thực hiện đoạn chương trình trên giá trị của b là:

- | | |
|-------------|--------------------------|
| A. 4 | B. 2 |
| C. 6 | D. Không xác định |

Đáp án đúng: C

----HẾT----